TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN
****

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 454/2020/HSST
Ngày: 17/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Long
Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu Hà và ông Nguyễn Công Thẩm
- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Văn Dương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh: Bà Phạm Thị Huệ, kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 433/2020/HSST ngày 27/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 583 ngày 01/9/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Xuân T;** Sinh ngày 12/7/1990; Nơi đăng ký HKTT: xóm 7, xã N, huyện Đ, tỉnh A; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân Tr; Con bà: Nguyễn Thị Th; Vợ: Trần Thị Bé L(Đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/4/2008, UBND huyện Nam Đàn ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản", thi hành xong ngày 01/12/2009; Ngày 17/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xử phạt 05 tháng tù về tội "Đánh bạc", thi hành xong ngày 17/8/2014; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2020 cho đến nay; Có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Võ Văn H;** Sinh ngày 16/11/1995; Nơi đăng ký HKTT: xóm 6, xã N, huyện Đ, tỉnh A; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn B; Con bà: Hồ Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2020 cho đến nay; Có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: **Hoàng Nghĩa Đ;** Sinh ngày 18/02/1998; Nơi đăng ký HKTT: xóm P, xã H, huyện Đ, tỉnh A; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đại T; Con bà: Vương Thị Anh Đ; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2020 đến ngày 23/6/2020; Hiện tại ngoại; Có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; Địa chỉ: xóm 6, xã H, thành phố V, tỉnh N; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ ngày 26/11/2018, Võ Văn H, điều khiển xe máy nhãn hiệu EXCITER, biển số 37B2 - 57172 chở theo Nguyễn Xuân T và Hoàng Nghĩa Đ, đi từ

thành phố Vinh về huyện Nam Đàn. Khi đi đến quán ăn "Cây Bàng" số 128, đường Kim Liên thuộc xóm 3, xã Hưng Chính, thành phố Vinh thì phát hiện trước cửa quán có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave an pha màu đen, biển số 37M4 - 2408 của chị Nguyễn Thị H. T nói với H điều khiển xe lại quán để lấy trộm chiếc xe máy trên. Tại đây, T nói H đi vào quán giả vờ mua thuốc lá và gọi phở để che mắt chủ quán còn T và Đ ở ngoài chờ cơ hội để lấy trộm xe. Khi thấy chủ quán đang làm phở thì T lấy chìa khóa đã được chuẩn bị trước đó cắm vào ổ khóa thì mở được khóa điện. T liền dắt xe đi qua quán rồi nổ máy chở theo Đ tẩu thoát. Thấy T và Đ đã lấy được xe, H cũng ra lấy xe của mình bỏ đi được khoảng 500m thì gặp T và Đ. Tại đây, T nói H về nhà nghỉ Đại Huệ thuộc xã Nam Lĩnh, huyện Nam Đàn để nghỉ trước, còn T và Đ mang chiếc xe vừa lấy trộm sang huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh bán cho một người đàn ông không quen biết được 4.000.000 đồng. Số tiền này cả ba cùng tiêu xài hết. Đến 08 giờ 30 phút ngày 12/6/2020, chị Nguyễn Thị H đến Công an thành phố Vinh trình báo sự việc trên.

Đến ngày 15/6/2020, biết cơ quan Công an đang điều tra, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, Võ Văn H đã đến Công an thành phố Vinh để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Ngày 17/6/2020, cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Nghĩa Đ. Ngày 31/7/2020, cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Xuân T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76 ngày 18/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND TP Vinh kết luận: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Anpha màu đen bạc, mang biển số: 37M4 - 2408, đã qua sử dụng có trị giá: 7.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 462/VKS-HS ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Xuân T, Võ Văn H và Hoàng Nghĩa Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Nguyễn Xuân T 09 đến 12 tháng tù; Võ Văn H 03 tháng 02 ngày tù, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa; Hoàng Nghĩa Đ từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng đều về tội "Trộm cắp tài sản";

Các bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy, có cơ sở để kết luận: Vào

khoảng 05 giờ ngày 26/11/2018, tại Quán ăn "Cây Bàng" số 128, đường Kim Liên thuộc xóm 3, xã Hưng Chính, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, Nguyễn Xuân T, Võ Văn H và Hoàng Nghĩa Đ đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Anpha màu đen bạc trị giá 7.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Nguyễn Xuân T có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh đối với các bị cáo.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Các bị cáo đều đã bồi thường cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Bị cáo Võ Văn H và bị cáo Hoàng Nghĩa Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo Võ Văn H có công cứu người chết đuối, tự nguyện ra đầu thú; Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân T có công với nhà nước… nên cũng cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng, Nguyễn Xuân T có nhân thân xấu, là người giữ vai trò chính trong hành vi phạm tội nên cần quyết định mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Võ Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và chỉ cần xử phạt bị cáo bằng thời hạn đã bị tạm giữ, tạm giam. Do thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam nên cần trả tự do ngay tại phiên tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Bị cáo Hoàng Nghĩa Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Về dân sự: Các bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H 01 chiếc xe máy trị giá 7.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Xuân T đã bồi thường 4.000.000 đồng; Hoàng Nghĩa Đ và Võ Văn H đã bồi thường mỗi bị cáo 6.000.000 đồng. Hiện nay, bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên miễn xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu EXCITER, biển số 37B2 - 57172, quá trình điều tra xác minh là xe của ông Võ Văn B (bố đẻ H), việc Võ Văn H đã sử dụng xe làm phương tiện phạm tội ông B không biết, sau khi phạm tội H đã đưa xe về trả cho ông B, nên cơ quan Công an không thu giữ xe máy trên.

Đối với chiếc chìa khoá T đã sử dụng để mở ổ khoá điện xe máy lấy trộm, lúc đi bán xe T đã để chìa khoá tại ổ khoá điện, quá trình điều tra Công an không thu hồi được.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T, Võ Văn H và Hoàng Nghĩa Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 09(Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam 31/7/2020.

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, điều 51; điều 54 Bộ luật hình sự; khoản 5, điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt: Bị cáo Võ Văn H 03(Ba) tháng 02 (Hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam 15/6/2020.

Trả tự do ngay tại phiên tại phiên tòa cho bị cáo Võ Văn H nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Hoàng Nghĩa Đ 06(Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Đ, tỉnh A giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án buộc các bị cáo Nguyễn Xuân T, Võ Văn H và Hoàng Nghĩa Đ phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:
- *VKS, CATP, THADS TP. Vinh*
- *VKSND tỉnh Nghệ An*
- *UBND nơi cư trú của bị cáo*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Huy Long